

Bản án số: **37/2018/HSST**

**NHÂN DANH**

Ngày 29 tháng 6 năm 2018

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH - TỈNH PHÚ THỌ**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Vân**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Mạnh Hùng**

Bà **Nguyễn Thị Hoa**

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đào Thị Anh Ninh** - Cán bộ TAND huyện Phù Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Vương Thị Đàm Chuyên** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/2018/HSST ngày 07/6/2018 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Nguyễn Văn K - sinh ngày 01/5/1974 ;** Tên gọi khác: Không. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 9 - xã D - huyện P - tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không ; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bồ đê: Nguyễn Bá K1 (đã chết); Mẹ đê: Nguyễn Thị L - sinh năm 1946; Vợ: Nguyễn Thị M - sinh năm: 1972; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: Không; Tiền sử: - Năm 2012: Phạm tội “Đánh bạc”, bị TAND huyện Phù Ninh xử phạt 8.000.000 đồng.- Năm 2013: Phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị TAND TP. Việt Trì xử phạt 36 tháng tù. Ra trại ngày 06/10/2015. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/03/2018, hiện đang được tại ngoại tại khu 9, xã D, huyện P, tỉnh T. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**\* Bị hại: Ông Đào Mạnh H - sinh năm 1965**

Địa chỉ: Khu 10, xã D, huyện P, tỉnh T. (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn K - sinh năm 1974, HKTT khu 9, xã D, huyện P, tỉnh T, ngày 06/3/2018 vào khoảng 20 giờ đi bộ đến nhà Dương Minh T - sinh năm 1979, ở khu 9, thị trấn C, huyện P, tỉnh T chơi. Đến khoảng gần 03 giờ ngày 07/03/2018 K nhờ Dương Minh T đưa về. T lấy xe máy của gia đình chở K về tới ngã 3 thuộc khu 10, xã D, huyện P, tỉnh T thì K xuống xe và bảo T đi về. K định vào nhà mẹ đê của mình ở gần

đẩy nhưng lại buồn đi vệ sinh nên K đi theo lối đường đất xuống bờ sông Lô để đi vệ sinh. Sau khi vệ sinh xong, K quan sát thấy tại lán trồng cát sỏi của gia đình ông Đào Mạnh H - sinh năm 1965, HKTT khu 10, xã D có người nằm ngủ và cửa lán không có. Qua ánh đèn điện ở lán K nhận ra ông H nằm ngủ cùng vợ là bà Bạch Thị Kim D - sinh năm 1972, phía trên đầu ông H có để một chiếc điện thoại nhãn hiệu HUAWEI màu vàng đang cắm sạc. Lúc này K nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình ông H để lấy tiền tiêu sài. K đi lại gần rút sạc rồi cầm lấy điện thoại, lúc này K lại nhìn thấy ở góc phía trong, trên đầu bà D có để một chiếc túi xách nữ màu trắng sữa nên K lấy luôn chiếc túi này. Sau đó, K cầm túi xách và điện thoại đi ra bãi cát sỏi cách lán khoảng hơn 10 mét rồi mở túi xách vừa lấy được ra xem thì thấy trong túi xách có một tập tiền gồm các loại tiền mệnh giá khác nhau như: 500.000đ, 200.000đ, 100.000đ, 50.000đ, 20.000đ, 10.000đ tổng khoảng hơn 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng); trong ngăn nhỏ của túi xách có 01 (một) chiếc lắc đeo tay và 01 (một) chiếc nhẫn bằng vàng tây, cả hai đều có gắn mặt đá. K lấy toàn bộ số tài sản này đút vào túi quần rồi vút lại túi xách ở bãi cát sỏi.

Sau khi lấy được số tài sản trên, K không vào nhà mẹ đẻ của mình nữa mà đi bộ quay lại khu vực ngã 3 Tiên Du. K gọi điện thoại nhờ T ra đón, T đồng ý và đi xe máy ra đón K rồi đưa K về nhà mình. Tại nhà T, K nói với anh T là: “Tao vừa kiếm được cái điện thoại” rồi tháo chiếc sim số 0975.196.659 được gắn trong chiếc điện thoại vừa trộm cắp được của ông H ra để ở bàn uống nước, còn điện thoại K cầm lại rồi đi vào nhà vệ sinh kiểm tra số tiền vừa trộm cắp được. Thấy K vút chiếc sim điện thoại ở bàn nên T lấy chiếc sim này lắp vào máy điện thoại của mình kiểm tra thì thấy trong tài khoản của chiếc sim này còn khoảng hơn 50.000đ (năm mươi nghìn đồng). Thấy K vút chiếc sim điện thoại này, nên T đã ứng thêm 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) nữa rồi chuyển 100.000đ (một trăm nghìn đồng) vào tài khoản số điện thoại 0974.409.606 của mình. Sau khi kiểm tra tiền xong, K đi từ nhà vệ sinh ra rồi cầm lại chiếc sim điện thoại cất đi và tiếp tục ngồi chơi nói chuyện với T. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, K mượn xe máy của T đi về nhà ở của mình để cất giấu số tài sản trộm cắp được.

Số tiền K trộm cắp được của gia đình ông H, K đã sử dụng để đóng tiền trả góp mua điện thoại di động tại cửa hàng Điện máy xanh, thị trấn Phong Châu, Phú Ninh là 1.576.000đ (một triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng). Trả số tiền nợ 1.462.000đ (một triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn đồng) cho Công ty Fecredit. Trả tiền trả góp tại ngân hàng VPBank chi nhánh Việt Trì cho công ty Fecredit tháng 3, tháng 4/2018 là 2.920.000đ (hai triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng). Trả nợ tiền mua điện thoại cho cửa hàng Dũng Dung ở khu 6, thị trấn Phong Châu, Phú Ninh số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) và mua thuốc cai nghiện hết 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng). Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Ninh triệu tập làm việc với Nguyễn Văn K và đã thu giữ được số tiền 6.915.000đ (sáu triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu vàng, 01 lắc đeo tay, 01 nhẫn đều bằng vàng tây. Số tiền còn lại K đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 15/03/2018 ông Đào Mạnh H mới có đơn trình báo gửi đến Công an huyện Phú Ninh về nội dung sự việc trên.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Phú Ninh đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập tài liệu chứng cứ, đồng thời triệu tập làm việc

đối với Nguyễn Văn K. Tại Cơ quan điều tra K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngày 21/3/2018 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Phù Ninh đã trưng cầu định giá số tài sản gia đình ông H bị mất. Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KLĐGTS ngày 22/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phù Ninh kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI SCL-U31, màu vàng, điện thoại không gắn sim, màn hình có một đường nứt vỡ, có giá trị: 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng);

- 01 chiếc lắc đeo tay làm bằng vàng - loại vàng 10K, mặt có gắn đá màu tím. Tổng khối lượng chiếc lắc và mặt đá là 3 chỉ 96 có giá trị: 3.600.000đ (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng);

- 01 chiếc nhẫn được làm bằng vàng - loại vàng 10K, mặt có gắn đá màu tím. Tổng khối lượng chiếc nhẫn và mặt đá là 1 chỉ 62 có giá trị: 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng).

Lời khai của Nguyễn Văn K phù hợp với lời khai của Dương Minh T, phù hợp với biên bản đối chất giữa Nguyễn Văn K với Dương Minh T, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của những người liên quan đến vụ án với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 35/CT-VKS ngày 07/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh - Phú Thọ đã truy tố Nguyễn Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Khoảng 03 giờ ngày 07/3/2018, Nguyễn Văn K đã có hành vi trộm cắp tài sản tổng giá trị thiệt hại khoảng 36.900.000đ (ba mươi sáu triệu chín trăm nghìn đồng) gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu vàng, 01 lắc tay, 01 nhẫn bằng vàng tây và số tiền khoảng 32.000.000đ (ba mươi hai triệu đồng) của vợ chồng ông Đào Mạnh H - sinh năm 1965, HKTT khu 10, xã D, huyện P và bà Bạch Thị Kim D - sinh năm 1972 tại khu 10, D, huyện P - tỉnh T.

**[2]** Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của bị cáo, người làm chứng, người liên quan; phù hợp với vật chứng vụ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy hành vi Trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn K đã bị VKS nhân dân huyện Phù Ninh truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, cần phải được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo đã có tiền án vừa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS đó là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm 5 điều 51. Trước khi xét xử bị cáo đã bồi thường được cho gia đình bị hại số tiền 11.500.000đ và được gia đình bị hại là ông Đào Mạnh H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa lỗi lầm và rèn luyện trở thành người tốt.

[5] Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh đã trả lại cho ông Đào Mạnh H: số tiền 7.015.000đ (Bảy triệu không trăm mười lăm nghìn đồng), (trong đó: 6.915.000đ (sáu triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng) là số tiền K trộm cắp còn lại, 100.000đ (một trăm nghìn đồng) là số tiền T chuyển từ tài khoản điện thoại của ông H sang tài khoản điện thoại của T, T đã tự nguyện nộp lại cho Cơ quan điều tra); trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, 01 chiếc lắc đeo tay, 01 chiếc nhẫn được làm bằng vàng, loại vàng 10K. Trả lại cho Dương Minh T 01 chiếc sim điện thoại số 0974.409.606. Xác nhận là hợp pháp.

[6] Đối với hành vi của Dương Minh T: T không biết việc Nguyễn Văn K trộm cắp tài sản ngày 07/03/2018, bản thân T không được K bàn bạc, thỏa thuận hay cho hưởng lợi gì. Việc T chuyển số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) từ tài khoản sim điện thoại của ông Đào Mạnh H vào số tài khoản điện thoại của mình vì T không biết đây là chiếc điện thoại do K trộm cắp được mà có, thấy K định vứt chiếc sim này đi nên T thấy tiếc mới chuyển tiền sang điện thoại của T. Sau khi biết được số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) mà T đã chuyển từ chiếc sim điện thoại K đưa cho ngày 07/3/2018 là của chiếc điện thoại K trộm cắp được mà có thì T đã tự nguyện giao nộp lại số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) cho Cơ quan điều tra. Cơ quan CSĐT xác định Dương Minh T không đồng phạm với Nguyễn Văn K về hành vi trộm cắp tài sản ngày 07/3/2018 và T cũng không có hành vi chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên không đề cập xử lý đối với T.

[7] Về sử lý vật chứng: 02 (hai) biên lai giao dịch ATM của ngân hàng VP Bank Phú Thọ, số hợp đồng: 20170929-0002831; 01 (một) giấy biên nhận thu hộ và 01 (một) phiếu thu của Công ty CP Thế Giới di động ngày 07/03/2018, khách hàng là Nguyễn Văn K kèm theo hồ sơ vụ án là chứng cứ tài liệu trong hồ sơ.

[8] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản ngày 10/5/2018 do cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phù Ninh lập cho thấy bị cáo hiện nay đang sống cùng gia đình, bị cáo có 01 nhà cấp 4 xây trên đất của gia đình mang tên ông Nguyễn Văn K, ngoài tài sản này bị cáo không có tài sản gì có giá trị, hiện nay bị cáo cũng không có nghề nghiệp gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[9] Về trách nhiệm dân sự:** Tại phiên tòa ông Đào Mạnh H xác nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình ông trước khi xét xử được số tiền là 11.500.000đ, ông yêu cầu Nguyễn Văn K phải bồi thường tiếp số tiền còn lại là 14.585.000đ. Vì vậy yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông H số tiền trên.

**[10]** Trong quá trình điều tra vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định.

**[11]** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[12]** Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn K** 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn K.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng: điều 47, điều 48 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 357; Điều 584; 585 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình ông Đào Mạnh H số tiền 14.585.000đ (Mười bốn triệu, năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo không trả mà ông Đào Mạnh H có đơn đề nghị thi hành án thì phải trả lãi theo lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Theo quy định của Luật Thi hành án dân sự: người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự trong án hình sự: buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 729.000đ (Bảy trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Bị cáo, người bị hại có mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã D;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Hồng Vân**